

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 23/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tơ và ông Phan Quang Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thương– Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Tuất– Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20A/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Thị Bích O; sinh năm 1981, tại Đồng Nai.

Nơi ĐKKHKT: 40A/4, khu phố 1, phường Tân H, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: 40A/4, khu phố 1, phường Tân H, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Nội trợ.

Con ông Trần Văn Tr, sinh 1949 và bà Nguyễn Thị V, sinh 1950.

Chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; có 04 con (lớn nhất sinh 2003, nhỏ nhất sinh 2019).

- Tiền án, tiền sự: không.

Trần Thị Bích O hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

2. Đoàn Ngọc V; Sinh năm 1996, tại Quảng Ngãi

Nơi ĐKKHKT: Xóm 2, Tân H, Nghĩa Tr, Tư Ng, Quảng Ngãi.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Vườn D, Phước T, thành phố Biên H, Đồng Nai (nay là khu phố Vườn D, phường Phước T, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai).

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Tài xế.

Con ông Đoàn Ngọc Q, sinh 1973 và bà Trần Thị N, sinh 1975.

Vợ: Nguyễn Thị Như L, sinh 1998; có 01 con (sinh 2019)

- Tiền án, tiền sự: không.

Đoàn Ngọc V hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/07/2020, Trần Thị Bích O, Đoàn Ngọc V, Bùi Nguyễn Hoàng Th, Phạm Ngọc Q cùng đến sòng bạc không rõ người tổ chức tại một căn nhà hoang nằm trong khu vực cụm Công Nghiệp Thắng H I thuộc thôn Suối T, Thắng H, Hàm T, Bình Thuận để đánh bạc với một số con bạc khác không rõ nhân thân, lai lịch bằng hình thức xóc tài xỉu ăn thua bằng tiền.

Tại sòng bạc O mang theo số tiền 10.000.000 đồng mục đích dùng để đánh bạc, tham gia đánh 06 đến 07 ván, mỗi ván đặt cược từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng thì bị thua hết 5.000.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên người O 5.000.000 đồng (số tiền dùng để đánh bạc).

Đoàn Ngọc V mang theo 12.000.000 đồng mục đích dùng để đánh bạc, đã đặt cược được 02 ván, ván thứ nhất đặt cược 3.000.000 đồng, ván thứ hai đặt cược 5.000.000 đồng nhưng cả hai ván đều thua nên V không tham gia nữa mà đứng xem. Khi bị bắt thu giữ trên người V 1.500.000 đồng, số tiền còn lại đã đánh rơi khi bỏ chạy.

Bùi Nguyễn Hoàng Th không nhớ đã mang theo bao nhiêu tiền vào sòng bạc và đã tham gia đặt cược được nhiều ván (không nhớ bao nhiêu ván), mỗi ván cược 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng thì bị thua hết tiền nên đứng xem. Khi bị bắt không thu giữ gì.

Phạm Ngọc Q mang theo 1.000.000 đồng tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván 500.000 đồng đều thắng cược, khi bị bắt thu giữ trên người Q 2.000.000 đồng

Nguyễn Đức Th, có mặt tại sông bạc nhưng không tham gia đánh bạc chỉ ngồi xem, khi bị bắt thu giữ trên người 1.300.000 đồng.

Đỗ Anh T vào sông bạc nhưng không có tiền để tham gia đặt cược nên T gọi điện thoại để kêu người mang tiền đến cho Tuấn mượn, trong thời gian chờ nhận tiền T ngồi xem đánh bạc thì bị bắt không thu giữ gì.

Lê Duy N không có mặt tại sông bạc. Bị bắt đứng ở cổng khu công nghiệp gần đó và thu giữ 1.500.000 đồng.

Hoàng Tấn Đ điều khiển xe ô tô mang biển số 72A - 256.52 chở người đi đến sông bạc. Khi đến nơi Đ không vào sông mà ngồi lại trên xe ô tô để đợi thì bị bắt thu giữ trên người 2.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

+ Số tiền 32.000.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc; 5.000.000 đồng thu giữ của Trần Thị Bích O, 1.500.000 đồng thu giữ của Đoàn Ngọc V; 01 cái chén, 01 cái đĩa, 04 con vị được cắt từ bộ bài 52 lá có đường kính 02cm; 30 chiếc ghế nhựa; 01 tấm bạc nilon màu xanh có kích thước khoảng (06 x 10)m; 01 tấm bạc nhựa màu đen có kích thước khoảng (01 x 09)m. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T đã chuyển Chi cục thi hành án quản lý chờ xử lý.

+ Số tiền 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone X bên trong có sim số 0799277772, 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max bên trong có sim số: 0906868393 của Hoàng Tấn Đ; số tiền 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone X bên trong có sim số 091199901 của Phạm Ngọc Q; 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max bên trong có sim số 093133323 của Đoàn Ngọc V; số tiền 1.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone X bên trong có sim số 093413090, 01 điện thoại di động NoKia bên trong có sim số 0368797973, 01 xe mô tô mang biển số 86B5 - 266.81 của Lê Duy N; số tiền 1.300.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 7 bên trong có sim số 0779567886 của Nguyễn Đức Th; 01 điện thoại di động Iphone X bên trong có sim số 0909557678 của Trần Thị Bích O; 01 xe mô tô biển số 86B5 - 290.50 của Lê Duy B; 01 xe ô tô biển số 72A - 256.52 của Hoàng Tấn Đ; 01 xe ô tô biển số 72B - 014.92 của Phan Anh Th, sinh 1972 (HKTT: ấp Trang H, xã Bông Tr, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) và 01 xe ô tô biển số 86A - 127.56 của Võ Thị Minh Th, sinh 1979 (HKTT: thôn Thắng H, Thắng H, Hàm T, Bình Thuận). Quá trình điều tra đã làm rõ tất cả những tài sản trên là tài sản cá nhân không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T truy tố bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V về tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V

nội dung cáo trạng nêu và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V phạm tội “đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS.

Áp dụng : Khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Trần Thị Bích O từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc V từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu sung công quỹ số tiền 32.000.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc; 5.000.000 đồng thu giữ của Trần Thị Bích O, 1.500.000 đồng thu giữ của Đoàn Ngọc V; tịch thu tiêu hủy : 01 cái chén, 01 cái đĩa, 04 con vị được cắt từ bộ bài 52 lá có đường kính 02cm; 30 chiếc ghế nhựa; 01 tấm bạc nilon màu xanh có kích thước khoảng (06 x 10)m; 01 tấm bạc nhựa màu đen có kích thước khoảng (01 x 09)m.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

- Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND huyện Hàm T truy tố là hoàn toàn đúng với các hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND huyện Hàm Tân.

* Bị cáo Trần Thị Bích O và Đoàn Ngọc V nói lời sau cùng: Các bị cáo thấy hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố vụ án, Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án :

[2.1] Về định tội và hình phạt : Tại Tòa, bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T đã truy tố. Xét, lời khai của bị cáo tại Tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ khẳng định: Vào ngày

24/07/2020, tại thôn Suối T, xã Thắng H, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận, bị cáo Trần Thị Bích O mang theo số tiền 10.000.000 đồng và bị cáo Đoàn Ngọc V mang theo số tiền 12.000.000 đồng với mục đích dùng để đánh bạc, cùng đến sòng bạc không rõ người tổ chức bên trong căn nhà hoang của khu công nghiệp Thắng H I để đánh bạc với các con bạc khác bằng hình thức xóc tài xỉu ăn thua bằng tiền. Tại sòng bạc, bị cáo O tham gia đánh 06 đến 7 ván, mỗi ván đặt cược từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng thì bị thua hết 5.000.000 đồng; bị cáo V tham gia đánh 02 ván, ván thứ nhất đặt cược 3.000.000 đồng, ván thứ hai đặt cược 5.000.000 đồng đều bị thua. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T phát hiện, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 32.000.000 đồng, trên người O 5.000.000 đồng, V số tiền 1.500.000 đồng và dụng cụ đánh bạc.

Hành vi của bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do đó, Bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận truy tố đối với bị cáo Trần Thị Bích Oanh và bị cáo Đoàn Ngọc Vinh là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc đánh bạc là xâm phạm trật tự công cộng và vi phạm pháp luật, tuy nhiên do háms lợi bất chính nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, không những ảnh hưởng đến kinh tế của từng gia đình mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo O và bị cáo V có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo O và bị cáo V cách ly ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử cho các bị cáo được hưởng án treo và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để giúp cho các bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và cho xã hội.

[2.5] Về hình phạt bổ sung : Bị cáo O và bị cáo V đều không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Đối với hành vi tham gia đánh bạc của Bùi Nguyễn Hoàng Th và Phạm Ngọc Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điều 321, Điều 322 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm T xử lý hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đức Th, Đỗ Anh T, Hoàng Tấn Đ, Lê Duy N, Nguyễn Trung L, Nguyễn Văn H là những người có mặt tại sòng bạc nhưng không liên quan đến hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc nên không xử lý.

Đối với Đỗ Đức Th quá trình điều tra khai nhận có tham gia với vai trò tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, chưa có căn cứ chứng minh hành vi tổ chức đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm T tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý tiếp theo.

[4] Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Số tiền 32.000.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc; 5.000.000 đồng thu giữ của Trần Thị Bích O, 1.500.000 đồng thu giữ của Đoàn Ngọc V. Đây là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc. Vì vậy, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy : 01 cái chén, 01 cái đĩa, 04 con vị được cất từ bộ bài 52 lá có đường kính 02cm; 30 chiếc ghế nhựa; 01 tấm bạc nilon màu xanh có kích thước khoảng (06 x 10)m; 01 tấm bạc nhựa màu đen có kích thước khoảng (01 x 09)m.

[5] Về án phí : Bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng : Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS.

Xử phạt:

- Bị cáo Trần Thị Bích O 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/4/2021).

- Bị cáo Đoàn Ngọc V 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/4/2021).

Giao bị cáo Trần Thị Bích O cho Ủy ban nhân dân phường Tân H, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đoàn Ngọc V cho Ủy ban nhân dân phường Phước T, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2] Về xử lý vật chứng : Áp dụng điều Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 32.000.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, 5.000.000 đồng thu giữ của Trần Thị Bích O và 1.500.000 đồng thu giữ của Đoàn Ngọc V (theo biên lai thu tiền số 0004503 ngày 14/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm T).

- Tịch thu tiêu hủy : 01 cái chén, 01 cái đĩa, 04 con vị được cắt từ bộ bài 52 lá có đường kính 02cm; 30 chiếc ghế nhựa; 01 tấm bạc nilon màu xanh có kích thước khoảng (06 x 10)m; 01 tấm bạc nhựa màu đen có kích thước khoảng (01 x 09)m (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm T).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo : Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (23/4/2021).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo Trần Thị Bích O và bị cáo Đoàn Ngọc V).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC81 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm T;
- THADS huyện Hàm T;
- Công an huyện Hàm T;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi BC cư trú;
- Lưu HS – Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thế Anh